TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN X** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 765/2025/QĐST-HNGĐ	*X, ngày 26 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1141/2024/TLST-HNGĐ ngày 29/5/2024 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Ông Trương Văn H

Địa chỉ thương trú: 217/9/4 Đường V, Phường V, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà Hồ Thị L

Địa chỉ thường trú: 217/9/4 Đường V, Phường V, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các biên bản tại Tòa án, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Trương Văn H và bà Hồ Thị L

[2] Về con chung: có 01 con chung tên Trương Hoàng N (sn 28.3.2007), cháu đã trưởng thành. Bà L yêu cầu trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Trương Văn H và bà Hồ Thị L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 57 ngày 04/6/2018 do UBND Phường V, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Trương Văn H và bà Hồ Thị L hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về con chung: có 01 con chung tên Trương Hoàng N (sn 28.3.2007), cháu đã trưởng thành. Bà L yêu cầu trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Trương Văn H phải chịu được cần trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0023891 ngày 24/5/2024 của Thi hành án dân sự quận X. Đương sự nộp đủ lệ phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.X;
- Chi cục THADS Q.X;
- UBND Phường V, quận X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Khả